

ĐẤU TRANH CHỐNG THAM NHŨNG HIỆU QUẢ - CƠ SỞ CỨNG CỐ NIỀM TIN CỦA NHÂN DÂN ĐỐI VỚI ĐẢNG

PGS, TS ĐẶNG QUANG ĐỊNH
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

♦ **Tóm tắt:** *Tệ quan liêu, tham nhũng, tiêu cực, suy thoái về phẩm chất đạo đức của một bộ phận cán bộ, đảng viên làm cho bộ máy đảng và nhà nước suy yếu, lòng tin của nhân dân với Đảng, đối với chế độ bị xói mòn, các chủ trương và chính sách của Đảng và Nhà nước bị thi hành sai lệch dẫn tới chệch hướng. Do vậy, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực có hiệu quả sẽ góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng.*

♦ **Từ khóa:** *Chống tham nhũng, tiêu cực; Niềm tin của nhân dân; Xây dựng Đảng.*

Ngày nhận: 10-07-2022

Ngày thẩm định: 20-07-2022

Ngày duyệt đăng: 05-08-2022

Một trong những nhân tố có ý nghĩa quyết định đối với mọi thắng lợi của sự nghiệp cách mạng nước ta là sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Từ khi ra đời đến nay, Đảng đã lãnh đạo sự nghiệp cách mạng của dân tộc đi đến những thành công vĩ đại. Với vai trò to lớn đó, Đảng đã tạo được niềm tin yêu sâu sắc trong lòng nhân dân.

Tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, hơn 90 năm qua, thông qua hành động cách mạng, nhân dân ta phát huy cao độ tinh thần và lực lượng, vượt qua mọi khó khăn gian khổ để bảo vệ Tổ quốc, xây dựng và phát triển đất nước. Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, trong sự nghiệp xây dựng đất nước, nhân dân đã phát huy tính tích cực trong lao động sản xuất, hăng hái thi đua phát triển kinh tế và xây dựng đời sống văn hóa - xã hội ngày càng tiên bộ. Thành

công của sự nghiệp đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay một lần nữa minh chứng tính đúng đắn trong đường lối lãnh đạo của Đảng và tinh thần cách mạng của nhân dân ta. Cùng với thành công của sự nghiệp đổi mới đất nước, những năm qua, đời sống của nhân dân được cải thiện đáng kể; những lợi ích thiết thân của quần chúng nhân dân được quan tâm giải quyết..., qua đó, càng củng cố thêm niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng. Tuy vậy, trong thực tế hiện nay, vẫn xuất hiện một số yếu tố đang làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng, trong đó, tham nhũng là yếu tố cơ bản nhất.

Trong tác phẩm *Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước*, Ph.Ăngghen đã chỉ rõ nguồn gốc, bản chất và tác hại của tham nhũng. Ông viết: “Chính

những lợi ích thấp hèn nhất - tính tham lam tầm thường, lòng khao khát hưởng lạc thô bạo, tính bủn xỉn bần thiêu, nguyện vọng ích kỷ muốn ăn cắp của công... đã làm suy yếu xã hội thị tộc không có giai cấp và đưa xã hội đó đến chỗ diệt vong”¹. V.I.Lênin cho rằng, nguyên nhân của tham nhũng là do chủ nghĩa quan liêu, tư tưởng lạm dụng quyền lực của những người có chức có quyền và bệnh đặc quyền, đặc lợi. Ông xem quan liêu, tham nhũng là kẻ thù trực tiếp của chủ nghĩa cộng sản. Do vậy, nếu các Đảng Cộng sản và Nhà nước chuyên chính vô sản không đấu tranh một cách kiên quyết để loại bỏ tệ quan liêu, tham nhũng, thì sớm muộn, tệ quan liêu, tham nhũng sẽ làm tiêu vong sự nghiệp xây dựng xã hội mới của những người cộng sản.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng làm rõ khái niệm, đặc trưng, tính chất của tham ô, hối lộ và các tác hại của nó. Người viết: “**Tham ô là gì?** - Đứng về phía *cán bộ* mà nói, tham ô là: Ăn cắp của công làm của tư; Đục khoét của nhân dân; Ăn bớt của bộ đội; Tiêu ít mà khai nhiều, lợi dụng của chung của Chính phủ để làm quỹ riêng cho địa phương mình, đơn vị mình, cũng là tham ô. - Đứng về phía *nhân dân* mà nói, tham ô là: Ăn cắp của công, khai gian, lậu thuế”². Hồ Chí Minh còn cho rằng: “Nạn lãng phí, tham ô là do bệnh quan liêu, mệnh lệnh trong công tác của các cấp lãnh đạo ở các cơ quan Nhà nước gây ra”³.

Tham nhũng là “căn bệnh” của mọi nhà nước, mọi chế độ có giai cấp. Do vậy, từ năm 1945, khi Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời, nguy cơ tham nhũng đã xuất hiện. Và từ đó đến nay, tham nhũng đã trở thành một hiện tượng rất phức tạp trong đời sống xã hội. Đảng ta từng nhận định, “Tệ quan liêu, tham nhũng và suy thoái về phẩm chất, đạo đức của một bộ phận cán bộ, đảng viên làm cho bộ máy đảng và nhà nước suy yếu, lòng tin của nhân dân với Đảng, đối với chế độ bị xói mòn, các chủ trương và chính sách của

Đảng và Nhà nước bị thi hành sai lệch dẫn tới chệch hướng”⁴.

Thể hiện quyết tâm đấu tranh phòng, chống tham nhũng, trong từng nhiệm kỳ đại hội thời kỳ đổi mới, Đảng ta có một hệ quan điểm, chủ trương và giải pháp cơ bản, cấp bách, có tính chiến lược về phòng, chống tham nhũng, và được cụ thể hóa trong các văn bản pháp luật của Nhà nước. Tại Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII (1994), Đảng ta chỉ rõ: tham nhũng cùng với tụt hậu xa hơn về kinh tế, chệch hướng xã hội chủ nghĩa, diễn biến hòa bình của chủ nghĩa đế quốc là bốn nguy cơ, thách thức đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta.

Đại hội VIII, IX, X, XI và nhiều Hội nghị Trung ương các khóa, Đảng ta đã xác định quan điểm, chủ trương và những giải pháp cơ bản, có tính chiến lược về phòng, chống tham nhũng. Đặc biệt, trong nhiệm kỳ Đại hội XII, “*Công tác phòng, chống tham nhũng* được lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện quyết liệt, toàn diện, đi vào chiều sâu, với quyết tâm chính trị rất cao, không có vùng cấm, không có ngoại lệ”⁵. Đại hội XIII tiếp tục thể hiện quyết tâm mạnh mẽ hơn khi xác định: một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ đại hội lần này là, “Tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực”⁶; và, “*Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí* là một nhiệm vụ đặc biệt quan trọng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng, củng cố hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc”⁷. Đại hội cũng nhấn mạnh: “Tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí...”⁸ là một trong những định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021-2030; “đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”⁹ là một trong các phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2021-2030).

Trên cơ sở các quan điểm, định hướng về phòng, chống tham nhũng, Nhà nước Việt Nam đã thể chế hóa trong xây dựng, hoàn thiện các văn bản pháp luật và bộ máy, như: *Pháp lệnh Phòng, chống tham nhũng* (năm 1998); *Luật Phòng, chống tham nhũng* (năm 2005, 2018); thông qua *Chiến lược quốc gia về Phòng, chống tham nhũng đến năm 2020* (năm 2009); thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống tham nhũng do Thủ tướng Chính phủ làm Trưởng ban; lập Ban Chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng ở địa phương theo Quyết định số 138 của Thủ tướng Chính phủ,... Trên cơ sở đó, “Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, xử lý các vụ việc tham nhũng, lãng phí được chỉ đạo quyết liệt, chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả”, “hoàn thiện các luật, quy định về phòng, chống lãng phí”, “tăng cường hoạt động giám sát việc thực thi pháp luật, tiến hành nhiều cuộc giám sát chuyên đề, tập trung vào các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và những vấn đề liên quan đến tham nhũng, lãng phí, tiêu cực mà nhân dân bức xúc, dư luận quan tâm”¹⁰, v.v.. Bên cạnh đó, hoạt động hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng của Việt Nam cũng nhận được sự quan tâm, ủng hộ mạnh mẽ của cộng đồng quốc tế, trở thành một yếu tố quan trọng để Đảng và Nhà nước Việt Nam nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo cuộc đấu tranh này.

Năm 2006, Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống tham nhũng được thành lập, là cơ quan trực thuộc Chính phủ, do Thủ tướng Chính phủ đứng đầu, có chức năng chỉ đạo, phối hợp, kiểm tra, đôn đốc công tác phòng, chống tham nhũng trong phạm vi cả nước. Năm 2007, các ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh được thành lập theo quy định của *Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng* (năm 2007) và Nghị quyết số 294A/2007/UBTVQH12, ngày 27-09-2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuy nhiên, hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống tham nhũng trong giai đoạn này còn một số hạn chế, chưa đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra. Hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh còn lúng túng trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ; chưa phát huy tốt vai trò phối hợp hoạt động của các cơ quan thanh tra, điều tra, viện kiểm sát, tòa án ở địa phương trong phòng, chống tham nhũng; chưa kịp thời chỉ đạo cơ chế xử lý, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp hoặc dư luận xã hội đặc biệt quan tâm.

Do vậy, Hội nghị Trung ương 5 khóa XI (năm 2012), quyết định tổ chức lại Ban Chỉ đạo về Phòng, chống tham nhũng trực thuộc Bộ Chính trị, do Tổng Bí thư làm Trưởng Ban, chuyển đổi mô hình Ban Chỉ đạo trực thuộc Chính phủ do Thủ tướng Chính phủ đứng đầu sang mô hình Ban Chỉ đạo trực thuộc Bộ Chính trị do Tổng Bí thư đứng đầu. Hội nghị cũng quyết định không tổ chức ban chỉ đạo tỉnh, thành phố về phòng, chống tham nhũng. Tỉnh ủy, thành ủy trực tiếp lãnh đạo công tác phòng, chống tham nhũng và có trách nhiệm phối hợp với Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống tham nhũng khi có vụ việc tham nhũng nghiêm trọng xảy ra ở địa phương. Mục đích của sự thay đổi này nhằm tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo của Đảng, đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tăng cường tính độc lập tương đối của Ban Chỉ đạo với các cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

Ngày 16-09-2021, đồng chí Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống tham nhũng, thay mặt Bộ Chính trị ký ban hành Quy định số 32-QĐ/TW về *chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo*

Trung ương về Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thay thế Quy định số 211-QĐ/TW, ngày 25-12-2019 của Bộ Chính trị khóa XII về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống tham nhũng. Quy định này đã bổ sung chức năng của Ban Chỉ đạo là phòng, chống cả tham nhũng, tiêu cực, thay vì chỉ phòng, chống tham nhũng như trước đây.

Từ khi thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống tham nhũng đến nay, công tác phòng, chống tham nhũng đã có bước tiến mạnh, đột phá, đạt được nhiều kết quả rất quan trọng, toàn diện, rõ rệt; là dấu ấn nổi bật, được cán bộ, đảng viên và nhân dân đồng tình, đánh giá cao, cộng đồng quốc tế ghi nhận; góp phần quan trọng vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, giữ vững ổn định chính trị và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Qua 10 năm thành lập (2012-2022), Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống tham nhũng đã đưa 977 vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp được dư luận quan tâm vào diện theo dõi, chỉ đạo ở ba cấp độ. Trong đó, Ban Chỉ đạo trực tiếp theo dõi 313 vụ án trọng điểm. Nhiều vụ án tham nhũng tiêu cực đặc biệt nghiêm trọng, phức tạp, kể cả những vụ án tồn đọng nhiều năm trước được đưa ra xét xử. Điều này khẳng định, việc thành lập Ban Chỉ đạo trực thuộc Bộ Chính trị, do đồng chí Tổng Bí thư làm Trưởng Ban là hoàn toàn đúng đắn và phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Nhờ đó, “Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí có bước tiến mạnh, đạt được nhiều kết quả tích cực, rõ rệt, tạo hiệu ứng lan toả mạnh mẽ trong toàn xã hội, được nhân dân đồng tình, đánh giá cao, các tổ chức quốc tế ghi nhận”¹¹. “Đấu tranh phòng, chống tham nhũng được đẩy mạnh, có bước đột phá, đạt nhiều kết quả rất quan trọng, rõ rệt; tham nhũng từng bước được kiểm chế, ngăn chặn, có chiều hướng thuyên giảm”¹². “Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí chuyên biến mạnh mẽ, có bước đột phá, quyết liệt, có

hiệu quả, ngày càng đi vào chiều sâu”, “góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa”¹³. Nhiều “vụ việc, vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm đã được xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật, có tác dụng cảnh báo, răn đe, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và bộ máy nhà nước, khẳng định quyết tâm của Đảng, Nhà nước trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng”¹⁴.

Cũng trong 10 năm qua, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật hơn 2.700 tổ chức đảng, gần 168.000 đảng viên, tăng 16.100 đảng viên so với 10 năm trước. Trong đó, có 7390 đảng viên bị kỷ luật do tham nhũng hoặc liên quan đến tham nhũng. Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã kỷ luật hơn 170 cán bộ diện Trung ương quản lý, trong đó 33 ủy viên và nguyên ủy viên Trung ương Đảng, 3 ủy viên Bộ Chính trị, 1 nguyên ủy viên Bộ Chính trị, hơn 50 sĩ quan cấp tướng. Riêng từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XIII đến nay, đã kỷ luật 50 cán bộ diện Trung ương quản lý, cao hơn gấp 4 lần nhiệm kỳ XI và gần một nửa số cán bộ cao cấp bị xử lý ở nhiệm kỳ Đại hội XII. Trong đó, có 8 ủy viên và nguyên ủy viên Trung ương, 20 sĩ quan cấp tướng¹⁵.

Qua công tác thanh tra, kiểm toán đã xử lý trách nhiệm gần 1.700 tập thể và cá nhân sai phạm; kiến nghị thu hồi, xử lý tài chính hơn 975.000 tỷ đồng, gần 76.000 ha đất; đề xuất cơ quan điều tra gần 1200 vụ việc có dấu hiệu tội phạm và kiến nghị xử lý hơn 2000 văn bản có sở hớ, bất cập. Trong 10 năm qua, các cơ quan tiến hành tố tụng trong cả nước đã khởi tố, điều tra hơn 19.500 vụ án, gần 33.900 bị can về các tội tham nhũng kinh tế, chức vụ, trong đó có gần 2700 vụ án và hơn 5800 bị can về tội tham nhũng. Cơ quan thi hành án dân sự các cấp đã thu hồi 61.000 tỷ đồng (đạt tỷ lệ 34,7%). Các vụ án thuộc Ban Chỉ đạo đã thu hồi gần 50.000 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 41,3%¹⁶.

Hiện nay, tham nhũng “vẫn diễn biến phức tạp, có biểu hiện tinh vi hơn và khó phát hiện”. Tại Đại hội XII (2016), Đảng ta nhận định: “Tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí chưa bị đẩy lùi”¹⁷. Đại hội XIII nhấn mạnh: “Tham nhũng, lãng phí trên một số lĩnh vực, địa bàn vẫn còn nghiêm trọng, phức tạp, với những biểu hiện ngày càng tinh vi, gây bức xúc trong xã hội. Tham nhũng vẫn là một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ ta”¹⁸. Thực trạng đó không chỉ cản trở việc phát huy vai trò, tính tích cực của nhân dân trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội mà còn làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng.

Những năm qua, lợi dụng hiện tượng tham nhũng, các thế lực thù địch đã xuyên tạc, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, nói xấu chế độ, phủ nhận con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Với nhiều hình thức, phương pháp tinh vi, xảo quyệt, chúng ra sức xuyên tạc, bóp méo quá trình và kết quả chống tham nhũng nhằm tạo sự hỗn loạn về chính trị, tư tưởng, phủ nhận những nỗ lực của Việt Nam. Trong khi đó, một bộ phận cán bộ và nhân dân, do nhận thức hạn chế đã tỏ ra mơ hồ, hoài nghi, chưa thực sự tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào sự nghiệp đổi mới của cách mạng nước ta. Điều này càng tạo cơ hội để kẻ thù lợi dụng, xúi giục, lôi kéo, kích động gây mất lòng tin của quần chúng nhân dân, tạo sự bất ổn chính trị - xã hội, cản trở công cuộc đổi mới và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Tiếp tục thực hiện đấu tranh chống tham nhũng, Đại hội XIII chỉ rõ, hơn lúc nào hết, chúng ta cần phải: “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí”, “ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí. với quyết tâm chính trị cao hơn, hành động mạnh mẽ, triệt để hơn, hiệu quả hơn. Kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa với chủ động

phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời những hành vi tham nhũng, lãng phí, bao che, dung túng, tiếp tay cho tham nhũng, can thiệp, cản trở việc chống tham nhũng, lãng phí, không có vùng cấm, không có ngoại lệ”¹⁹.

Khẳng định trên cho thấy, giải pháp quan trọng đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, góp phần củng cố của niềm tin của nhân dân đối với Đảng là:

Một là, tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự tự giác, thống nhất cao về ý chí và hành động trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu cấp uỷ, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương; kiên trì giáo dục, rèn luyện đức tính liêm khiết, xây dựng văn hoá tiết kiệm, không tham nhũng, lãng phí, trước hết trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Bên cạnh đó, tiếp tục đẩy mạnh cải cách chính sách tiền lương, nâng cao thu nhập bảo đảm cuộc sống để cán bộ, công chức, viên chức yên tâm công tác. Giải pháp này sẽ giúp cán bộ, đảng viên, công chức nâng cao ý thức tự giác, không muốn tham nhũng, lãng phí, đồng thời, cũng không cần tham nhũng, lãng phí.

Hai là, đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về kinh tế - xã hội, về kiểm tra, giám sát và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, nhất là các quy định về kiểm soát quyền lực, trách nhiệm người đứng đầu, trách nhiệm giải trình, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; cơ chế bảo vệ, khuyến khích những người làm công tác kiểm tra, giám sát, phát hiện, xử lý tham nhũng cũng như với người tố cáo, tích cực đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, đồng thời, xử lý nghiêm những người lợi dụng chống tham nhũng, lãng phí để vu khống, gây mất đoàn kết nội bộ; kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý; đẩy mạnh thực hiện chế độ thanh toán

không dùng tiền mặt. Giải pháp này sẽ khiến cán bộ, đảng viên, công chức dù muốn cũng không thể tham nhũng, lãng phí.

Ba là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; phát hiện sớm, xử lý nghiêm minh các vụ việc, vụ án tham nhũng, lãng phí; kiên quyết thu hồi tài sản tham nhũng; kịp thời xử lý, thay thế cán bộ lãnh đạo, quản lý khi có biểu hiện tham nhũng, lãng phí; xử lý nghiêm những cán bộ những nhiều, vòi vĩnh, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp cũng góp phần phòng, chống tham nhũng có hiệu quả. “Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ, bảo đảm liêm chính, trong sạch, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng và các cơ quan tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng. Từng bước mở rộng phạm vi phòng, chống tham nhũng ra khu vực ngoài nhà nước, mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan và đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, nhân dân và cơ quan truyền thông, báo chí trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; nâng cao hiệu quả phát hiện và xử lý tham nhũng, lãng phí”²⁰. Đây là giải pháp ngăn chặn, khiến cán bộ, đảng viên, công chức không dám tham nhũng, lãng phí.

Bốn là, giai đoạn 5 năm tới (2021-2025), cần chú trọng: Triển khai đồng bộ, có hiệu quả quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Thực hiện quyết liệt, nghiêm minh, có hiệu quả cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Khẩn trương xây dựng cơ chế phòng ngừa, cơ chế răn đe để kiểm soát tham nhũng. Thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tiếp tục

thực hiện chặt chẽ, hiệu quả về kê khai, kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo các cấp. Nâng cao vai trò, phát huy tính tích cực, chủ động và phối hợp của Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, nhân dân, doanh nghiệp, báo chí trong phát hiện, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Có cơ chế khuyến khích và bảo vệ người tố cáo hành vi tham nhũng, lãng phí²¹.

Tóm lại, công tác phòng, chống tham nhũng thể hiện quyết tâm của Đảng và Nhà nước ta trong việc bài trừ tham nhũng để bảo vệ lợi ích công và làm trong sạch bộ máy Đảng và Nhà nước. Những kết quả tích cực của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, sẽ làm lòng tin của nhân dân với Đảng được tăng cường, củng cố mạnh mẽ, vững chắc. Đây là yếu tố căn bản trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, vì mục tiêu: “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” □

¹ C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., 1995, tập 21, tr.150.

² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., 2011, tập 7, tr.355-356.

³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., 2011, tập 12, tr.503.

⁴ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb. CTQG, H., 1996, tr.79.

^{5, 6, 7, 8, 9, 13, 18, 19, 20} Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. CTQGST, H., 2021, tập 1, tr.76; 200; 193; 118; 284; 77-78; 93; 193-194; 195-196.

^{10, 11, 12, 14, 21} Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. CTQGST, H., 2021, tập 2, tr.206-212; 54; 220; 209; 145-146.

^{15, 16} Nguồn: <https://thanhtra.com.vn/chinh-tri/doi-noi/ky-luat-33-uy-vien-nguyen-uy-vien-trung-uong-va-hon-50-si-quan-cap-tuong-trong-10-nam-198805.html>

¹⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. CTQG, H., 2016, tr.61.